

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BẮC GIANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày 10-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Phiên.

Ông Lương Ngọc Biên.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên toà:Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/HSST ngày 08 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1963 tại Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh;giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Phan Thị D (đã chết). Vợ : Đoàn Thị L; bị cáo có 02 con: Lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1989.

Tiền án: Bản án Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2016/HSST ngày 09/03/2016 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xử phạt 30 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 17/04/2018.

Tiền sử: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/03/2020 đến nay. Hiện Đ tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y. (có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi Ng vụ liên quan:*

+ Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.(vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Nh, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.(vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh Ong Xuân H, sinh năm 1998; địa chỉ: Tiểu khu X, thị trấn Nh, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 04/3/2020, tại khu vực trước cửa nhà chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982, ở thôn Đ, xã T, huyện Y. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y bắt quả tang Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1963, ở thôn Th, xã Đ, huyện Y Đ có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1998, ở Thôn Nh, xã C, huyện Y. Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ trên người Nguyễn Văn Đ 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có vạch kẻ đỏ có rãnh khóa, bên trong có 18 gói mặt ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy; 01 gói bọc ngoài bằng giấy màu xanh, bên trong có chứa chất cục bột màu xanh nghi là ma túy; 01 túi nilon màu trắng bên trong có một gói bọc bằng giấy bạc trong có chứa chất cục bột màu đỏ hồng, tất cả được niêm phong trong một phong bì ký hiệu “QT1”; 01 điện thoại di động Nokia X2; 01 ví da màu đen bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân; 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Văn Đ và tổng số tiền 2.570.000đ.

- Thu trên người Nguyễn Văn Ng 02 gói giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy được niêm phong trong một phong bì ký hiệu “QT2”, số tiền 200.000đ; 01 ví da màu nâu đen và 01 điện thoại di động Iphone;

- Thu giữ trên người của chị Nguyễn Thị Th số tiền 985.000đ và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A20.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở Nguyễn Thị Th, Cơ quan điều tra không thu giữ gì.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y ra quyết định trưng cầu giám định gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để giám định toàn bộ chất nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Văn Đ và của Nguyễn Văn Ng trong quá trình bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 270/KL-KTHS ngày 05/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“5.1. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định:

Trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ:

- Chất cục bột màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng bạc mặt trong màu trắng, được đựng trong 01 (một) túi nilon trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, có khối lượng 0,048 gam, loại Methamphetamine.

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 18 (mười tám) gói giấy màu trắng có dòng kẻ là ma túy, có khối lượng 0,642 gam, loại Heroin.

- Chất cục bột màu xanh đựng trong 01 (một) gói giấy mặt ngoài màu xanh, mặt trong màu trắng không tìm thấy thành phần chất ma túy, có khối lượng 0,039 gam.

5.2. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT2” đã được niêm phong gửi giám định:

Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy màu trắng có dòng kẻ là ma túy, có khối lượng 0,024 gam, loại Heroin”.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn Đ khai nhận:

Do bị nghiện ma túy và biết tại khu vực Ch, phường T, thành phố Bắc Giang có bán ma túy, nên Đ đã nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 16 giờ ngày 03/03/2020, Đ từ nhà đến Thị trấn Nh (thị trấn N) rồi thuê xe ôm đi từ thị trấn Nh, huyện Y lên thành phố Bắc Giang để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực bờ đê sông Thương, thuộc địa phận Tổ dân phố Ch, phường T, thành phố Bắc Giang, Đ gặp một người đàn ông không quen biết đứng ở bờ đường, Đ đến gần và hỏi có ma túy Heroine bán không, thì người đàn ông đó trả lời là có và báo với Đ là 50.000 đồng/tép (tức là 50.000 đồng/gói). Đ lấy tiền ra đưa cho người đàn ông này 1.000.000 đồng và nói “Đề cho tôi 20 gói”. Người đàn ông cầm tiền đi đâu đó một lúc sau đó quay lại và đưa cho Đ 20 gói ma túy Heroine đựng trong các gói giấy đều có mặt ngoài màu trắng có dòng kẻ và cho Đ thêm 01 gói bọc ngoài bằng giấy mặt ngoài màu xanh bên trong màu trắng có chứa chất cục bột màu xanh, 01 gói bọc bằng giấy bạc bên trong đựng chất cục bột màu đỏ hồng (Đ thường gọi là ma túy “ngựa”), tất cả được đựng trong túi nilong màu trắng, miệng túi có vạch kẻ đỏ, rãnh khóa bằng nhựa. Sau đó Đ cắt dấu số ma túy trên vào túi quần Đ mặc rồi đi ra thuê xe ôm của một người không quen biết về thị trấn Nh, huyện Y, sau đó vào một nhà nghỉ thuê phòng để ở. Đến khoảng hơn 10 giờ ngày 04/03/2020, Đ đem theo số ma túy mua được cắt dấu trong người rồi đi đến nhà bạn là chị Nguyễn Thị Th ở thôn Đ, xã T, huyện Y chơi.

Do biết Đ đang ở nhà chị Th và biết Đ có ma túy Heroin bán, nên Nguyễn Văn Ng đã nhờ Ong Xuân H, sinh năm 1998, ở Tiểu khu X, thị trấn Nh, huyện Y là bạn của Ng chở xuống xã T để tìm gặp Đ mua ma túy. Đến khoảng hơn 11 giờ cùng ngày, Ng và H đến khu vực trước cửa nhà chị Th thì gặp Đ. Ng nói với Đ là “Đề cháu 02 cái” (tức 02 tép) ma túy, thì Đ báo giá mỗi gói là 100.000 đồng, Ng

lấy 200.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng) đưa cho Đ, Đ cầm tiền và đưa cho Ng 02 gói ma túy. Khi Ng cất dấu 02 gói ma túy vào túi quần bên phải Đ mặc thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y phát hiện đến bắt quả tang.

Trong vụ án này, đối với Nguyễn Thị Th khai không biết Đ đem ma túy đến khu vực nhà mình để bán, bản thân Đ cũng không nói cho Thanh biết có ma túy, ngoài lời khai không có chứng cứ khác, nên không có căn cứ xử lý Nguyễn Thị Th.

Đối với Nguyễn Văn Ng có hành vi mua 0,024 gam ma túy Heroin của Đ mục đích để sử dụng, bản thân Ng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, khối lượng ma túy chưa đến mức xử lý hình sự, nên Công an huyện Y đã xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn Ng.

Đối với 02 người đàn ông lái xe ôm chở Đ đi mua ma túy và người thanh niên bán ma túy cho Đ, do Đ khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Ong Xuân H khai được Nguyễn Văn Ng nhờ chở đi gặp Đ có việc, H không biết Ng đi mua ma túy, ngoài lời khai không có chứng cứ khác, nên không có căn cứ xử lý đối với Ong Xuân H.

Đối với số tiền 985.000đ và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A20 thu giữ của Nguyễn Thị Th, kết quả điều tra không liên quan đến hành vi phạm tội của Đ, nên ngày 16/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại Nguyễn Thị Th số tài sản trên.

Đối với số tiền 2.570.000đ thu giữ của Nguyễn Văn Đ, Đ khai có 200.000đ là tiền bán ma túy cho Ng, số còn lại 2.370.000đ cùng chiếc điện thoại di động; 01 ví da, 01 chứng minh thư nhân dân và Giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Văn Đ không liên quan đến việc phạm tội.

Đối với số tiền 200.000đ, chiếc ví da và chiếc điện thoại di động Hphone thu giữ của Ng không liên quan đến việc phạm tội;

Vật chứng của vụ án: Số ma túy được hoàn lại sau giám định; số tiền 2.770.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X2; 01 ví da màu đen; 01 chứng minh thư nhân dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Văn Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Hphone và 01 ví da màu nâu đen của Nguyễn Văn Ng được chuyển đến kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Y để xử lý theo quy định.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 07/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự .

Tại quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đ thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi và Ng vụ liên quan trong vụ án là chị Nguyễn Thị Th giữ nguyên lời khai đã khai tại cơ quan điều tra và không có ý kiến gì, bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/3/2020.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: số tiền 200.000 (hai trăm nghìn đồng) tiền bị cáo Đ bán ma túy cho Ng có được.

Trả lại cho Nguyễn Văn Ng: số tiền 200.000đ; 01 ví da màu nâu đen và 01 điện thoại di động Iphone;

Trả lại cho Nguyễn Văn Đ: 01 điện thoại di động Nokia X2; 01 ví da màu đen bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân; 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Văn Đ; trả lại số tiền 2.370.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi và Ng vụ liên quan là anh Nguyễn Văn Ng và người làm chứng là anh Ong Xuân H, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292, Điều 293 BLTTHS xét xử vắng mặt anh Ng, anh H.

[3]. Về tội danh: Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ ngày 04/03/2020, tại khu vực trước cửa nhà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982, ở thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y bắt quả tang Nguyễn Văn Đ đang có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,024 gam với giá 200.000 đồng cho Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1998 ở Thôn Nh, xã C, huyện Y. Tổng số ma túy Nguyễn Văn Đ tàng trữ mục đích để bán là 0,666 gam ma túy Heroin và 0,048 gam ma túy Methamphetamine.

Với hành vi nêu trên của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, bị cáo là người nghiện tàng trữ, mua bán ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội nguy hiểm cho bản thân bị cáo và xã hội. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà nay bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên hành vi của bị cáo là tái phạm, nhận thấy cần áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS đối với bị cáo.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải ; bị cá có thời gian phục vụ trong quân ngũ. Nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đ. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Từ những phân tích trên, đánh giá về nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời

hạn để cách ly bị cáo với xã hội trong một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, công việc không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT1”: Chất cục bột màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng bạc mặt trong màu trắng, được đựng trong 01 (một) túi nilon trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, có khối lượng 0,048 gam, loại Methamphetamine. Chất cục bột màu trắng đựng trong 18 (mười tám) gói giấy màu trắng có dòng kẻ là ma túy, có khối lượng 0,642 gam, loại Heroin. Chất cục bột màu xanh đựng trong 01 (một) gói giấy mặt ngoài màu xanh, mặt trong màu trắng không tìm thấy thành phần chất ma túy, có khối lượng 0,039 gam. (hoàn lại sau giám định)

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT2”: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy màu trắng có dòng kẻ là ma túy, có khối lượng 0,024 gam, loại Heroin”. (hoàn lại sau giám định)

Đây là các chất Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng: Về nguồn gốc số tiền 200.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang là tiền do Đ bán ma túy cho Ng có được. Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia X2; 01 ví da màu đen bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân; 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Văn Đ không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Văn Đ;

Đối với số tiền 2.370.000đ thu giữ của Nguyễn Văn Đ không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Văn Đ nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 200.000đ; 01 ví da màu nâu đen và 01 điện thoại di động Iphone thu giữ của Nguyễn Văn Ng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Văn Ng.

Đối với Nguyễn Thị Th khai không biết Đ đem ma túy đến khu vực nhà mình để bán, bản thân Đ cũng không nói cho Thanh biết có ma túy, ngoài lời khai không có chứng cứ khác, nên không có căn cứ xử lý Nguyễn Thị Th.

Đối với Nguyễn Văn Ng có hành vi mua 0,024 gam ma túy Heroin của Đ mục đích để sử dụng, bản thân Ng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, khối lượng ma túy chưa đến mức xử lý hình sự, nên Công an huyện Y đã xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn Ng.

Đối với 02 người đàn ông lái xe ôm chở Đ đi mua ma túy và người thanh niên bán ma túy cho Đ, do Đ khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Ông Xuân H khai được Nguyễn Văn Ng nhờ chở đi gặp Đ có việc, H không biết Ng đi mua ma túy, ngoài lời khai không có chứng cứ khác, nên không có căn cứ xử lý đối với Ông Xuân H.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và Ng vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ **02** năm **09** tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 04-03-2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

[3] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT1”, bên trong có: Chất cục bột màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng bạc mặt trong màu trắng, được đựng trong 01 (một) túi nilon trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là ma túy, có khối lượng 0,048 gam, loại Methamphetamine. Chất cục bột màu trắng đựng trong 18 (mười tám) gói giấy màu trắng có dòng kẻ là ma túy, có khối lượng 0,642 gam, loại Heroin. Chất cục bột màu xanh đựng trong 01 (một) gói giấy mặt ngoài màu xanh, mặt trong màu trắng không tìm thấy thành phần chất ma túy, có khối lượng 0,039 gam. (hoàn lại sau giám định)

- 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT2”, bên trong có: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy màu trắng có dòng kẻ là ma túy, có khối lượng 0,024 gam, loại Heroin”. (hoàn lại sau giám định)

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 200.000 (hai trăm nghìn đồng), tiền do bị cáo Đ bán ma túy cho Ng có được.

Trả lại cho Nguyễn Văn Ng: số tiền polime mệnh giá 200.000đ; 01 ví da màu nâu đen và 01 điện thoại di động Iphone;

Trả lại cho Nguyễn Văn Đ: 01 điện thoại di động Nokia X2; 01 ví da màu đen bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân; 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Văn Đ.

Trả lại bị cáo Đ số tiền 2.370.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(vật chứng của vụ án như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Y)

[4] . Về án phí: Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi và Ng vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Y;
- Chi Cục THADS huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Anh

